Bài trắc nghiệm Vật lý - ÔN TẬP GIỮA KÌ I – VẬT LÝ 12

Câu 1 **Phát biểu nào sau đây là sai khi nói về chất khí?**

A. Các phân tử khí ở rất gần nhau so với các phân tử chất lỏng.

B. Lực tương tác giữa các nguyên tử, phân tử là rất yếu.

C. Chất khí không có hình dạng riêng và thể tích riêng.

D. Chất khí luôn luôn chiếm toàn bộ thể tích bình chứa và có thể nén được dễ dàng.

Câu 2 **Tính chất nào sau đây không phải là tính chất của chất ở thể khí?**

A. Có hình dạng và thể tích riêng.

B. Có các phân tử chuyển động hoàn toàn hỗn độn.

C. Có thể nén được dễ dàng.

D. Có lực tương tác phân tử nhỏ hơn lực tương tác phân tử ở thể rắn và thể lỏng.

Câu 3 **Một số chất khí có mùi thơm toả ra từ bông hoa hồng làm ta có thể ngửi thấy mùi hoa thơm. Điều này thể hiện tính chất nào của thể khí?**

A. Dễ dàng nén được.

B. Không có hình dạng xác định.

C. Có thể lan toả trong không gian theo mọi hướng.

D. Không chảy được.

Câu 4 **Trong các trường hợp dưới đây, trường hợp nào liên quan đến sự bay hơi?**

A. Kính cửa sổ bị mờ đi trong những ngày đông giá lạnh.

B. Cốc nước bị cạn dần khi để ngoài trời nắng.

C. Miếng bơ để bên ngoài tủ lạnh sau một thời gian bị chảy lỏng.

D. Đưa nước vào trong tủ lạnh để làm đá.

Câu 5 **Thuỷ ngân có nhiệt độ nóng chảy là -39^0C và nhiệt sôi là 357^0C. Khi trong phòng có nhiệt độ là 30^0C thì thuỷ ngân**

A. chỉ tồn tại ở thể lỏng.

B. chỉ tồn tại ở thể hơi.

C. Tồn tại ở cả thể lỏng và thể hơi.

D. Tồn tại ở cả thể lỏng, thể rắn và thể hơi.

Câu 6 **Chọn phát biểu không đúng về nhiệt độ sôi?**

A. Các chất khác nhau sôi ở nhiệt độ khác nhau.

B. Mỗi chất lỏng sôi ở một nhiệt độ nhất định.

C. Trong suốt thời gian sôi, nhiệt độ của chất lỏng không thay đổi.

D. Nhiệt độ sôi của nước là lớn nhất trong các chất lỏng.

Câu 7 **Trường hợp nào sau đây liên quan tới sự nóng chảy?**

A. Sương đọng trên lá cây.

B. Khăn ướt sẽ khô khi được phơi ra nắng.

C. Đun nước đổ đầy ấm, nước có thể tràn ra ngoài.

D. Cục nước đá bỏ từ tủ đá ra ngoài, sau một thời gian, tan thành nước.

Câu 8 **Hiện tượng nào sau đây không phải là sự ngưng tụ?**

A. Sương đọng trên lá cây.

B. Sự tạo thành sương mù.

C. Sự tạo thành hơi nước.

D. Sự tạo thành mây.

Câu 9 **Sự bay hơi**

A. xảy ra ở bất kì nhiệt độ nào của chất lỏng.

B. chỉ xảy ra ở trong lòng chất lỏng.

C. xảy ra với tốc độ như nhau ở mọi nhiệt độ.

D. chỉ xảy ra đối với một số ít chất lỏng.

Câu 10 **Những quá trình chuyển thể nào của đồng được vận dụng trong việc đúc tượng đồng?**

A. Nóng chảy và bay hơi.

B. Nóng chảy và đông đặc.

C. Bay hơi và đông đặc.

D. Bay hơi và ngưng tụ.

Câu 11 **Việc làm nào sau đây không đúng khi thực hiện thí nghiệm kiểm tra xem tốc độ bay hơi của một chất lỏng có phụ thuộc vào nhiệt độ hay không?**

A. Dùng hai đĩa giống nhau.

B. Dùng cùng một loại chất lỏng.

C. Dùng hai loại chất lỏng khác nhau.

D. Dùng hai nhiệt độ khác nhau.

Câu 12 **Trong các đặc điểm bay hơi sau đây, đặc điểm nào là của sự sôi?**

A. Xảy ra ở bất kì nhiệt độ nào.

B. Chỉ xảy ra trên mặt thoáng của chất lỏng.

C. Chỉ xảy ra trong lòng chất lỏng.

D. Chỉ xảy ra ở một nhiệt độ xác định của chất lỏng.

Câu 13 **Công thức nào sau đây mô tả đúng nguyên lí I của NĐLH?**

A. $\Delta U = A - Q$.

B. $\Delta U = Q - A$.

C. $A = \Delta U - Q$.

D. $\Delta U = A + Q$.

Câu 14 **Quy ước về dấu nào sau đây phù hợp với công thức $\Delta U = A + Q$ của nguyên lí I NĐLH?**

A. Vật nhận công: $A < 0$; vật nhận nhiệt: $Q < 0$.

B. Vật nhận công: $A > 0$; vật nhận nhiệt: $Q > 0$.

C. Vật thực hiện công: $A < 0$; vật truyền nhiệt: $Q > 0$.

D. Vật thực hiện công: $A > 0$; vật truyền nhiệt: $Q < 0$.

Câu 15 **Trường hợp nào dưới đây làm biến đổi nội năng không do thực hiện công?**

A. Mài dao.

B. Đóng đinh.

C. Khuấy nước.

D. Nung sắt trong lò.

Câu 16 **Câu nào sau đây nói về nguyên nhân của sự thay đổi nhiệt độ của một vật là đúng? Nhiệt độ của vật giảm là do các nguyên tử, phân tử cấu tạo nên vật**

A. ngừng chuyển động.

B. nhận thêm động năng.

C. chuyển động chậm đi.

D. va chạm vào nhau.

Câu 17 **Nhiệt lượng của vật bằng không khi**

A. vật truyền nhiệt.

B. vật nhận nhiệt.

C. vật không trao đổi nhiệt.

D. vật trao đổi nhiệt.

Câu 18 **Câu nào sau đây nói về nội năng là đúng?**

A. Nội năng là nhiệt lượng.

B. Nội năng của vật A lớn hơn nội năng của vật B thì nhiệt độ của vật cũng lớn hơn nhiệt độ của vật B.

C. Nội năng của vật chỉ thay đổi trong quá trình truyền nhiệt, không thay đổi trong quá trình thực hiện công.

D. Nội năng là một dạng năng lượng.

Câu 19 **Nội năng của một vật là**

A. tổng động năng và thế năng của vật.

B. tổng động năng và thế năng của các phân tử cấu tạo nên vật.

C. tổng nhiệt lượng và cơ năng mà vật nhận được trong quá trình truyền nhiệt và thực hiện công.

D. nhiệt lượng vật nhận được trong quá trình truyền nhiệt.

Câu 20 **Nhiệt năng và nội năng khác nhau ở chỗ**

A. Nội năng của vật có động năng phân tử còn nhiệt năng thì không.

B. Nhiệt năng của vật có thế năng phân tử còn nội năng thì không.

C. Nội năng của vật có thế năng phân tử còn nhiệt năng thì không.

D. Nhiệt năng của vật có động năng phân tử còn nội năng thì không.

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app